

Số: 04/2023/QĐST-DS.

Ninh Hải, ngày 27 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành được lập ngày 16/01/2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 134/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp chia tài sản thuộc sở hữu chung là quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thủy V, sinh năm 1977

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1979

Cùng nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Ninh Thuận.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Thủy N, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Số 1475/2/3 đường 30/4, phường Y, thành phố Z, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Thủy V được quyền quản lý, sử dụng diện tích 249m² (trong đó đất ONT: 87m²; NKH: 162 m²) giới hạn bởi các điểm HIKL, thuộc thửa số 377 tờ bản đồ số 13d tọa lạc thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Ninh Thuận.

Đất có vị trí, tứ cận như sau:

+ Đông giáp thửa 363

- + Tây giáp thửa 376
- + Nam giáp một phần thửa 286
- + Bắc giáp đường đi

Tổng trị giá tài sản bà Nguyễn Thị Thùy V được chia là 26.568.000đồng
(Hai mươi sáu triệu, năm trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

- Ông Nguyễn Ngọc P được quyền quản lý, sử dụng diện tích 255m² (trong đó đất ONT: 87m²; NKH: 168 m²) giới hạn bởi các điểm GHLM thuộc thửa đất số 376, tờ bản đồ số 13d tọa lạc thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Ninh Thuận, có vị trí, tứ cận như sau:

- + Đông giáp thửa đất số 377
- + Tây giáp thửa đất 375
- + Nam giáp một phần thửa 286
- + Bắc giáp đường đi

Tổng trị giá tài sản ông Nguyễn Ngọc P được chia là 26.856.000đồng
(Hai mươi sáu triệu, tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

- Bà Nguyễn Thị Thùy N được quyền quản lý, sử dụng diện tích 392m² (trong đó đất ONT: 88,5m²; NKH: 303,5 m²) giới hạn bởi các điểm ABCDEFGM thuộc thửa đất số 375, tờ bản đồ số 13d tọa lạc thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Ninh Thuận, có vị trí, tứ cận như sau:

- + Đông giáp thửa đất số 376
- + Tây giáp một phần thửa 203, đường đi, thửa 205
- + Nam giáp một phần thửa 286
- + Bắc giáp đường đi, thửa 205

Tổng trị giá tài sản bà Nguyễn Thị Thùy N được chia là 33.684.000đồng
(Ba mươi ba triệu, sáu trăm tám mươi bốn nghìn đồng)

Theo trích lục bản đồ địa chính ngày 09/01/2023 của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận, chi nhánh Ninh Hải.

Các đương sự có trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục theo quy định của pháp luật.

- *Tài sản trên đất:* Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về chi phí xem xét thẩm định và định giá tài sản:* Bà Nguyễn Thị Thùy V tự nguyện chịu và đã nộp đủ.

- *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị Thùy V phải chịu số tiền 664.200^d (Sáu trăm sáu mươi bốn, nghìn hai trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 802.500^d (tám trăm lẻ hai nghìn, năm trăm đồng) theo biên lai số 0007007 ngày 28/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Thùy V số tiền chênh lệch là 138.300^d (Một trăm ba mươi tám nghìn, ba trăm đồng).

Ông Nguyễn Ngọc P phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm 671.400^d (Sáu trăm bảy mươi một nghìn bốn trăm đồng).

Bà Nguyễn Thị Thuỳ N phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm 842.100^d
(*Tám trăm bốn mươi hai nghìn, một trăm đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Lưu./.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lan